

- HĐ Ban
- Thị Pó Pó
- Pó T Pó, CS, Thị, Tân N/

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1967/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2011

BAN DÂN TỘC T. BẮC GIANG	
SỐ	09
NGÀY	01 THÁNG 01 NĂM 2012
CHUYÊN	
ĐẾN	LƯU NHÌ

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao Kế hoạch chi tiết vốn thực hiện
Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 02/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011; Quyết định số 3027/QĐ-BTC ngày 15/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-UBND-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 15/9/2008 của liên bộ: Ủy ban Dân tộc, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010;

Căn cứ Công văn số 1043/UBND-CSĐT ngày 23/12/2011 của Ủy ban dân tộc v/v danh sách xã, thôn ĐBKK và cơ chế quản lý, sử dụng vốn Chương trình 135 năm 2011; Công văn số 512/HĐND-KTNS ngày 30/12/2011 của Thường trực HĐND tỉnh v/v nhất trí phân bổ kế hoạch vốn Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1125/SKH-VX ngày 29/12/2011; Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 18/TTr-BDT ngày 29/12/2011 về việc đề nghị giao kế hoạch vốn các dự án, chính sách thuộc Chương trình 135 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch chi tiết vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II năm 2011 như sau:

Tổng số: 61.176 triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư phát triển 43.200 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 17.976 triệu đồng), cụ thể:

- Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng: 43.200 triệu đồng;
- Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất: 12.100 triệu đồng;
- Duy tu bảo dưỡng công trình: 2.721 triệu đồng;
- Dự án Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng: 2.850 triệu đồng;
- Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 tỉnh, huyện: 305 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Chủ tịch UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế giao kế hoạch chi tiết các dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất; Duy tu bảo dưỡng công trình; Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng cho các chủ đầu tư.

Ban Dân tộc thông báo danh sách các xã, thôn, bản thuộc đối tượng chương trình 135 giai đoạn II năm 2011 cho các huyện và hướng dẫn tổ chức thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Dân tộc, Kho Bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế; các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP; TKCT, KT, KTN, VX;
- + Lưu VT, TH₍₃₎.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II TỈNH BẮC GIANG NĂM 2011



Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số:	61.176	43.200	17.976	
1	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	12.100		12.100	UBND huyện, UBND xã ĐBKK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBKK
2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng	43.200	43.200		Có biểu chi tiết danh mục công trình kèm theo
3	Duy tu bảo dưỡng công trình	2.721		2.721	UBND xã ĐBKK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBKK
4	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng	2.850		2.850	Ban Dân tộc, UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên thế
5	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 các cấp	305		305	Ban Dân tộc, UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên thế



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011

Kiểm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh

GIAO CHO: BAN DÂN TỘC

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số	2.350		2.350	
1	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng (Tập huấn cán bộ xã, thôn bản và dạy nghề cho thanh niên DTTS)	2.150		2.150	Ban Dân tộc
2	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 tỉnh	200		200	



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011

Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh

GIAO CHO: UBND HUYỆN SƠN ĐỘNG

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số:	24.080	17.800	6.280	
1	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	5.100		5.100	UBND huyện, UBND xã ĐBK, UBND các xã, thị trấn có thôn, bản ĐBK
2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng	17.800	17.800		Có biểu chi tiết danh mục công trình kèm theo
3	Duy tu bảo dưỡng công trình	900		900	UBND xã ĐBK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBK
4	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng	250		250	UBND huyện Sơn Động
5	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 huyện	30		30	UBND huyện Sơn Động



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

(Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nội dung công trình đầu tư	Địa điểm xây dựng	Vốn đầu tư (tr.đồng)	Chủ đầu tư
A	XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN		13.000	
I	Xã An Bá		1.000	UBND xã An Bá
-	Đường bê tông + rãnh thoát nước	Thôn Đồng Dầu	90	
-	Nhà lớp học Mầm non khu Lái	Thôn Lái	235	
-	Nhà công vụ Trường Tiểu học An Bá	Thôn Hai	280	
-	Nhà công vụ Trường Mầm non An Bá	Thôn An Bá	395	
II	Xã Lệ Viễn		1.000	UBND xã Lệ Viễn
1	Thanh toán công trình 135 đã quyết toán:		81	
-	Xây tường rào Trường Tiểu học xã Lệ Viễn	Thôn Nà Phai	81	
2	Công trình xây dựng mới:		919	
-	Đường bê tông liên thôn Nà Phai - Thia - Thanh Trà	Thôn Nà Phai - Thanh Trà	919	
III	Xã Vĩnh Khương		1.000	UBND xã Vĩnh Khương
1	Thanh toán công trình 135 đã quyết toán:		344	
-	Công trình phụ trợ Trường Mầm non trung tâm	Thôn Ao Bông	344	
2	Công trình xây dựng mới:		656	
-	Đường bê tông thôn Háng đi Đồng Tang	Thôn Đồng Tang	656	
IV	Xã Vân Sơn		1.000	UBND xã Vân Sơn
-	Trạm bơm điện Nà Lạn	Thôn Nà Vàng	600	
-	Đường ống thủy lợi khe O	Thôn Nà Tềng	400	
V	Xã Hữu Sản		1.000	UBND xã Hữu Sản
-	Đường mương Nà Khoang	Thôn Dàn 2	300	
-	Đường bê tông thôn Sản 3	Thôn Sản 3	700	

VI	Xã An Lạc		1.000	UBND xã An Lạc
-	Cải tạo nâng cấp đập chứa nước + mương cứng	Thôn Nà Trắng	400	
-	Nâng cấp ống xi-phông + mương cứng hồ Co Lìu thôn Thác - Bài	Thôn Thác	600	
VII	Xã Dương Hưu		1.000	UBND xã Dương Hưu
-	Đường điện hạ thế 0,4KVA	Thôn Bán đi thôn Mùng Thượng	1.000	
VIII	Xã Thanh Luận		1.000	UBND xã Thanh Luận
-	Đường bê tông thôn Rón	Thôn Rón	1.000	
IX	Xã Cẩm Đàn		1.000	UBND xã Cẩm Đàn
<i>1</i>	<i>Thanh toán công trình 135 đã quyết toán:</i>		<i>339</i>	
-	Trường trung học cơ sở Cẩm Đàn	Khu chính	339	
<i>2</i>	<i>Công trình xây dựng mới:</i>		<i>661</i>	
-	Mương cứng rộc Tấu	Thôn Rộc Nảy	300	
-	Đập dâng nước Đá Lờm	Thôn Ao Giang	361	
X	Xã Giáo Liêm		1.000	UBND xã Giáo Liêm
-	Đường bê tông thôn Rèm đi thôn Đồng Cún	Thôn Rèm -Đồng Cún	1.000	
XI	Xã Chiên Sơn		1.000	UBND xã Chiên Sơn
-	Cải tạo nâng cấp đập + mương cứng Ao Liêu	Thôn Chiên	300	
-	Kè chắn nước + mương cứng	Thôn Tân Quang	400	
-	Mương cứng thôn Đồng Chanh	Thôn Đồng Chanh	300	
XII	Xã Phúc Thắng		1.000	UBND xã Phúc Thắng
-	Xây kè thôn Hấu 1	Thôn Hấu 1	800	
-	Sửa chữa kênh mương Đá Đầy	Thôn Hấu 2	200	
XIII	Xã Thạch Sơn		1.000	UBND huyện Sơn Động
-	Đập + mương cứng Nà Lâm	Thôn Đồng Băm	400	
-	Mương cứng suối Nặng	Thôn Non Tá	600	

KHU VỰC II			4.800	
I	Xã Yên Định		600	UBND xã Yên Định
-	Nhà ở giáo viên khu tiểu học Khe Táu	Thôn Khe Táu	200	
-	Sân công trường tạo khu tiểu học Đồng Hà	Thôn Đồng Hà	200	
-	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn Tiên Lý	200	
II	Xã An Châu		800	UBND xã An Châu
-	Đường bê tông thôn Lừa - Phe	Thôn Lừa - Phe	600	
-	Đường bê tông thôn Ké	Thôn Ké	200	
III	Xã Long Sơn		600	UBND xã Long Sơn
-	Mương cứng hồ Công trình	Thôn Đẳng	200	
-	Mương cứng Đông Lạn	Thôn Bầu	200	
-	Mương cứng Đông Khuân	Thôn Điệu	200	
IV	Xã Tuấn Đạo		800	UBND xã Tuấn Đạo
-	Đường ống thủy lợi	Thôn Đông Tuấn	200	
-	Trạm Bơm	Thôn Lãn Chè	200	
-	Trạm Bơm	Thôn Đào Tuấn	200	
-	Mương cứng	Thôn Bảo Tuấn	200	
V	Thị trấn Thanh Sơn		400	UBND Thị trấn Thanh Sơn
-	Lát sân Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn Nòn + thôn Néo + thôn Đồng Giang	400	
VI	Xã Tuấn Mậu		400	UBND xã Tuấn Mậu
-	Đường bê tông thôn Thanh Chung- Mậu	Thôn Thanh Chung	400	
VII	Xã An Lập		800	UBND xã An Lập
1	Thanh toán công trình 135 đã quyết toán:		213	
-	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn Mật	83	
-	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn Mạn	130	
2	Công trình xây dựng mới:		587	
-	Ngâm Đồng Tin	Thôn Han 2	200	
-	Cải tạo, nâng cấp Đập dâng Công Vâu	Thôn Làng Chẽ	200	
-	Mương cứng	Thôn Reo	187	
VIII	Xã Bồng Am		400	UBND xã Bồng Am
-	Lát sân nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn Am	200	
-	Mương cứng Đồng Lừa	Thôn Mùng	200	
TỔNG CỘNG:			17.800	



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011

(Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

GIAO CHO: UBND HUYỆN YÊN THẾ

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số:	4.231	3.200	1.031	
1	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	800		800	UBND huyện, UBND xã ĐBKK, UBND các xã khu vực II có thôn, bản ĐBKK
2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng	3.200	3.200		Có biểu chi tiết danh mục công trình kèm theo
3	Duy tu bảo dưỡng công trình	131		131	UBND xã ĐBKK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBKK
4	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng	80		80	UBND huyện Yên Thế
5	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 huyện	20		20	UBND huyện Yên Thế



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011
HUYỆN YÊN THẾ**

(theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Xã/Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Vốn đầu tư (tr.đồng)	Chủ đầu tư
1	Xã Canh Nậu		400	UBND xã Canh Nậu
-	Đường bê tông bản Gốc Dồi	Bản Gốc Dồi	200	
-	Đường bê tông bản Trại Sông	Bản Trại Sông	200	
2	Xã Đông Sơn		200	UBND xã Đông Sơn
-	Nhà Mẫu giáo bản Hồ Dích	Bản Hồ Dích	200	
3	Xã Tam Tiến		400	UBND xã Tam Tiến
-	Đường bê tông bản Bãi Lát	Bản Bãi Lát	200	
-	Sân + công + tường rào nhà văn hóa bản Diễn	Bản Diễn	200	
4	Xã Đồng Tiến		200	UBND xã Đồng Tiến
	Lát sân + công trình phụ + đường vào Nhà văn hoá	Bản Cây Vôi	200	
5	Xã Đồng Hưu		800	UBND xã Đồng Hưu
-	Đường bê tông bản Mỏ Hương	Bản Mỏ Hương	200	
-	Đường bê tông bản Ao Gáo	Bản Ao Gáo	200	
-	Cứng hóa mương đập Đèo Sắt	Bản Đèo Sắt	200	
-	Cứng hóa mương đập Chín Suối	Bản Trại Mới	200	
6	Xã Tiến Thắng		400	UBND xã Tiến Thắng
-	Mương cứng Đồng Cửa Kho	Thôn Hồ Lòng	200	
-	Ngâm tràn thôn Rừng Chiềng	Thôn Rừng Chiềng	200	
7	Xã Đồng Vương		200	UBND xã Đồng Vương
-	Nhà văn hóa bản Trại Tre	Bản Trại Tre	200	
8	Xã Tam Hiệp		600	UBND xã Tam Hiệp
-	Đường bê tông bản Thép	Bản Thép	200	
-	Đường bê tông bản Hom	Bản Hom	200	
-	Đường bê tông bản Đồng Chủ	Bản Đồng Chủ	200	
	TỔNG CỘNG:		3.200	



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011

(Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

GIAO CHO: UBND HUYỆN LẠC NGẠN

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số	22.020	16.000	6.020	
1	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	4.550		4.550	UBND huyện, UBND xã ĐBKK, UBND các xã khu vực II có thôn, bản ĐBKK
2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng	16.000	16.000		Có biểu chi tiết danh mục công trình kèm theo
3	Duy tu bảo dưỡng công trình	1.200		1.200	UBND xã ĐBKK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBKK
4	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng	240		240	UBND huyện Lạc Ngạn
5	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 huyện	30		30	UBND huyện Lạc Ngạn



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011
HUYỆN LỤC NGẠN**

(Theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nhà đầu tư	Địa điểm xây dựng	Vốn đầu tư (Tr.đồng)	Chủ đầu tư
A	XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN		11.000	
I	Xã Sơn Hải		1.000	UBND xã Sơn Hải
1	Công trình xây dựng mới:		848	
-	Đường bê tông thôn Tam Chẽ	Thôn Tam Chẽ	848	
2	Lồng ghép với Đề án 13 xã nghèo:		152	UBND huyện Lục Ngạn
-	Đập dâng thôn Cỏ Vải	Thôn Cỏ Vải	76	
-	Đập dâng thôn Đấp	Thôn Đấp	76	
II	Xã Tân Sơn		1.000	UBND huyện Lục Ngạn
1	Công trình xây dựng mới:		837	
-	Lớp học Mầm Non	Thôn Mòng B	281	
-	Nhà chức năng trường THCS	Thôn Thác Lười	556	
2	Lồng ghép với Đề án 13 xã nghèo:		163	
-	Trạm bơm thôn Hóa	Thôn Hóa	111	
-	Kênh tưới thôn Nà Duông	Thôn Nà Duông	52	
III	Xã Phong Vân		1.000	UBND huyện Lục Ngạn
-	Đập dâng thôn Chả	Thôn Chả	200	
-	Lát sân + bếp ăn trường MN Khu trung tâm	Thôn Vựa Ngoài	800	
IV	Xã Hộ Đấp		1.000	UBND xã Hộ Đấp
-	Nhà chức năng trường THCS	Thôn Đèo Trang	1.000	

V	Xã Phú Nhuận		1.000	UBND xã Phú Nhuận
1	Thanh toán công trình 135 đã quyết toán:		71	
	Trường Mầm non xã Phú Nhuận; hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng, 4 phòng	Thôn Quéo	71	
2	Công trình xây dựng mới:		839	
-	Đập dâng+kênh	Thôn Vách	420	
-	Nạo vét đập + kênh mương nội đồng	Thôn Thuận A	419	
3	Lồng ghép với Đề án 13 xã nghèo:		90	UBND huyện Lục Ngạn
-	Trạm bơm Thác Dèo	Thôn Thác Dèo	90	
VI	Xã Cẩm Sơn		1.000	UBND xã Cẩm Sơn
-	Ngâm tràn	Bản Chằm Khon	300	
-	Ngâm tràn	Thôn Bến-Chằm khon	500	
-	Kênh Khuân Rùa	Thôn Bến	200	
VII	Xã Sa Lý		1.000	UBND xã Sa Lý
-	Đập dâng + kênh tưới	Thôn Đồn	500	
-	Sân bê tông Trường Tiểu học	Thôn Mòng	500	
VIII	Xã Tân Mộc		1.000	UBND xã Tân Mộc
-	Đường bê tông thôn Tân Trung	Thôn Tân Trung	400	
-	Cải tạo, nâng cấp đập Đồng Bồng	Thôn Đồng Bồng	600	
IX	Xã Kim Sơn		1.000	UBND huyện Lục Ngạn
-	Nhà chức năng Trường Tiểu học	Thôn Tân Lập	1.000	
X	Xã Phong Minh		1.000	UBND xã Phong Minh
-	Đập dâng + kênh mương	Thôn Na Lang	500	
-	Vành lao lớp Tiểu học	Thôn Nũn	300	
-	Sân bê tông lớp Tiểu học	Thôn Na Lang	200	

XI	Xã Đèo Giàng		1.000	UBND xã Đèo Giàng
-	Nhà chức năng trường THCS	Thôn Đồng Bụt	1.000	
B		KHU VỰC II	5.000	
I	Xã Tân Lập		800	UBND xã Tân Lập
-	Đường bê tông thôn Hòa Trong	Thôn Hòa Trong	200	
-	Đường bê tông thôn Đồng Láy	Thôn Đồng Láy	200	
-	Đường bê tông thôn Đồng Con 2	Thôn Đồng Con 2	200	
-	Đường bê tông thôn Tân Thịnh	Thôn Tân Thịnh	200	
II	Xã Kiên Thành		400	UBND xã Kiên Thành
-	Đường bê tông	Thôn Cai lé	200	
-	Cống qua suối	Thôn Đèo Cạn	200	
III	Xã Giáp Sơn		600	UBND xã Giáp Sơn
-	Đường bê tông thôn Chảo Mới	Thôn Chảo Mới	200	
-	Đường bê tông thôn Dọc Mùng	Thôn Dọc Mùng	200	
-	Đường bê tông thôn Chảo Cũ	Thôn Chảo Cũ	200	
IV	Xã Biển Động		400	UBND xã Biển Động
-	Đường bê tông thôn Khuyên	Thôn Khuyên	200	
-	Đường bê tông thôn Quéo	Thôn Quéo	200	
V	Xã Kiên Lao		600	UBND xã Kiên lao
-	Ngâm tràn	Thôn Hồ Bông	200	
-	Lớp học Mầm non	Thôn Nóng	200	
-	Ngâm tràn	Thôn Khuôn Thần	200	
VI	Xã Tân Hoa		800	UBND xã Tân Hoa
-	Đường bê tông thôn Xóm Cũ	Thôn Xóm Cũ	200	
-	Đường bê tông thôn Xóm Đá	Thôn Xóm Đá	200	
-	Đường bê tông thôn Thanh Văn 2	Thôn Thanh Văn 2	200	
-	Đường bê tông thôn Khuân Lương	Thôn Khuân Lương	200	

VII	Xã Biên Sơn		400	UBND xã Biên Sơn
-	Đường bê tông thôn Dọc Đình	Thôn Dọc Đình	200	
-	Ngâm tràn + Kênh mương	Thôn Bấu	200	
VIII	Xã Đồng Cốc		600	UBND xã Đồng Cốc
-	Đường bê tông thôn Thượng B	Thôn Thượng B	200	
-	Đường bê tông thôn Phúc Kiến	Thôn Phúc Kiến	200	
-	Đường bê tông thôn Du	Thôn Du	200	
IX	Xã Thanh Hải		200	UBND xã Thanh Hải
-	Đường bê tông thôn Vàng 2	Thôn Vàng 2	200	
X	Xã Phi Điền		200	UBND xã Phi Điền
-	Đường bê tông thôn Chay	Thôn Chay	200	
	TỔNG CỘNG		16.000	



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011

(Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

GIAO CHO: UBND HUYỆN LỤC NAM

TT	Tên Dự án	Kế hoạch năm 2011 (triệu đồng)			Chủ đầu tư
		Tổng số	ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
	Tổng số	8.495	6.200	2.295	
1	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	1.650		1.650	UBND huyện, UBND xã ĐBK, UBND các xã khu vực II có thôn, bản ĐBK
2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng	6.200	6.200		Có biểu chi tiết danh mục công trình kèm theo
3	Duy tu bảo dưỡng công trình	490		490	UBND xã ĐBK, UBND xã khu vực II có thôn ĐBK
4	Đào tạo cán bộ xã, thôn, bản và cộng đồng	130		130	UBND huyện Lục Nam
5	Kinh phí Ban chỉ đạo Chương trình 135 huyện	25		25	UBND huyện Lục Nam



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II NĂM 2011
HUYỆN LỘC NAM**

(Kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Vốn đầu tư (tr.đồng)	Chủ đầu tư
I	XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN		2.000	
1	Xã Lục Sơn		1.000	UBND xã Lục Sơn
-	Kênh mương thôn Chồi 1	Thôn Chồi 1	500	
-	Đường Bê tông thôn Thọ Sơn - Chồi 2	Thôn Thọ Sơn	500	
2	Xã Vô Tranh		1.000	
-	Mương cứng thôn Đình Gàng	Thôn Đình Gàng	500	
-	Trường Mầm non + bếp ăn trường Mầm non Vô Tranh 1	Khu Gàng	500	
II	XÃ KHU VỰC II		4.200	
1	Xã Nghĩa Phương		800	UBND xã Nghĩa Phương
-	Đường bê tông thôn Hồ Sâu	Thôn Hồ Sâu	200	
-	Đường bê tông thôn Bãi Ô	Thôn Bãi Ô	200	
-	Đường bê tông thôn Công Xanh	Thôn Công Xanh	200	
-	Đường bê tông thôn Đồng Man	Thôn Đồng Man	200	
2	Xã Tam Dị		800	UBND xã Tam Dị
-	Đường bê tông thôn Hòn Ngọc	Thôn Hòn Ngọc	200	
-	Đường bê tông thôn Bãi Lồi	Thôn Bãi Lồi	200	
-	Đường bê tông thôn Hồ Giẻ	Thôn Hồ Giẻ	200	
-	Đường bê tông thôn Trại Trầm	Thôn Trại Trầm	200	

3	Xã Bảo Sơn		600	UBND xã Bảo Sơn
-	Kênh mương thôn Hồ Sơn 1	Thôn Hồ Sơn 1	200	
-	Đường bê tông thôn Đồng Cống	Thôn Đồng Cống	200	
-	Đường bê tông thôn Đoái	Thôn Đoái	200	
4	Xã Đông Hưng		800	UBND xã Đông Hưng
-	Đường bê tông thôn Cai Vàng - Đồng Xung	Thôn Cai Vàng - Đồng Xung	200	
-	Đường bê tông thôn Đồng Dầu	Thôn Đồng Dầu	200	
-	Đường bê tông thôn Cống 1	Thôn Cống 1	200	
-	Đường bê tông thôn Đồi Thông - Ruộng 1	Thôn Đồi Thông - Ruộng 1	200	
5	Xã Đông Phú		600	UBND xã Đông Phú
-	Đường bê tông thôn Cây Đa	Thôn Cây Đa	200	
-	Đường bê tông thôn Trại Va	Thôn Trại Va	200	
-	Đường bê tông thôn Hố Nứa	Thôn Hố Nứa	200	
6	Xã Huyền Sơn		600	UBND xã Huyền Sơn
	Đường bê tông thôn Khuyên	Thôn Khuyên	200	
	Đường bê tông thôn Nghè	Thôn Nghè	200	
	Đường bê tông thôn Bãi Dài	Thôn Bãi Dài	200	
	TỔNG CỘNG:		6.200	